CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO BỔ SUNG
Về thực trạng vướng mắc của quy định pháp luật về thời điểm quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường

(Kèm theo Công văn số 42/CP-PL ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ)

TÀI LIỆU HỌP ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
Ngày...../...../.....

Kính gửi: Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, Chính phủ đã có Công văn số 42/CP-PL trình Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc tháo gỡ vướng mắc của quy định pháp luật về thời điểm quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường giữa Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đầu tư và Luật Đầu tư công nhằm đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công trong năm 2018, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án đầu tư thực hiện theo Luật đầu tư. Để làm rõ hơn sự cấp thiết cần giải quyết những vướng mắc đã nêu trong Công văn số 42/CP-PL, Chính phủ báo cáo bổ sung với Ủy ban thường vụ Quốc hội về những vướng mắc, khó khăn cụ thể trong quá trình phê duyệt, triển khai các dự án đầu tư công, dự án đầu tư như sau:

1. Vướng mắc về chủ dự án:

Luật Bảo vệ môi trường quy định về trách nhiệm Chủ dự án trong việc lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo đó dự án đầu tư, đầu tư công phải xác định được Chủ dự án mới được xem xét thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. Cụ thể:

- Theo quy định tại Khoản 1, Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường, Chủ dự án thuộc đối tượng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường tự mình hoặc thuê tổ chức tư vấn thực hiện đánh giá tác động môi trường và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện đánh giá tác động môi trường.

- Điều 21 Luật Bảo vệ môi trường quy định trách nhiệm của Chủ dự án trong quá trình tham vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; Điều 22 Luật Bảo vệ môi trường quy định nội dung chính của Báo cáo đánh giá tác động môi trường cần có thông tin của Chủ dự án.

Tuy nhiên, theo quy định của Luật Đầu tư và Luật Đầu tư công, dự án đầu tư, đầu tư công chỉ chính thức quyết định Chủ dự án khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư. Như vậy, theo các quy định này trước khi phê duyệt chủ trương đầu tư chưa xác định được chủ dự án để thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.

2. Vướng mắc về thông tin lập báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Điều 22 Luật Bảo vệ môi trường quy định về nội dung chính của báo cáo đánh giá tác động môi trường, trong đó có nhiều nội dung như: Đánh giá việc lựa chọn công nghệ, hạng mục công trình và các hoạt động của dự án (Khoản 2); Đánh giá, dự báo các nguồn thải và tác động của dự án đến môi trường và sức khỏe cộng đồng (Khoản 4); Đánh giá, dự báo, xác định biện pháp quản lý rủi ro của dự án đến môi trường và sức khỏe cộng đồng (Khoản 5); Biện pháp xử lý chất thải (Khoản 6); Các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường và sức khỏe cộng đồng (Khoản 7); Kết quả tham vấn (Khoản 8),...

Trong khi đó, quy định Luật Đầu tư công tại thời điểm trình Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án chỉ yêu cầu báo cáo nghiên cứu tiền khả thi nên dự án chưa có đầy đủ căn cứ, thông tin để lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Khoản 2, Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Thực hiện quy định của Luật bảo vệ môi trường, việc thực hiện đánh giá tác động môi trường qua một (01) bước là đánh giá tác động môi trường chi tiết (được thực hiện khi các thông tin về dự án đã tương đối đầy đủ).

3. Vướng mắc về chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường quy định chi phí lập, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc nguồn vốn đầu tư dự án do chủ dự án chịu trách nhiệm.

Đối với các dự án đầu tư công, do chưa có chủ trương đầu tư, chưa xác định được chủ dự án, chưa quyết định được vốn đầu tư thì không có kinh phí và cũng không được ứng vốn để lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Những vướng mắc về thời điểm báo cáo đánh giá tác động môi trường của một số dự án đầu tư công vừa qua đã được xem xét trong quá trình phê duyệt chủ trương đầu tư như: dự án thu hồi đất, bồi thường tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành, dự án đường cao tốc Bắc – Nam,...

Từ thực tiễn vướng mắc nêu trên, Chính phủ thấy rằng việc bảo đảm phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư là cần thiết để bảo vệ môi trường bền vững, tuy nhiên cần cân nhắc thời điểm phù hợp khi xem xét đánh giá tác động môi trường đối với các dự án nêu trên. Chính phủ kính đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội sớm xem xét, có ý kiến chỉ đạo về các đề xuất tại Công văn số 42/CP-PL; đồng thời cho phép đối với các dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư thì chỉ được quyết định đầu tư dự án khi đã có báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt theo quy định.

Chính phủ kính trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 42 /CP-PL	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
V/v tháo gỡ vướng mắc của quy định pháp luật về thời điểm quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	*Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018*

Kính gửi: Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Thực hiện Nghị quyết số 48/2017/NQ-QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; nhằm tháo gỡ vướng mắc của quy định pháp luật về thời điểm quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường giữa Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và để tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án đầu tư thực hiện theo Luật đầu tư và đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công trong năm 2018, Chính phủ xin báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội như sau:

1. Vướng mắc trong các quy định pháp luật:

a) Quy định của Luật Bảo vệ môi trường:

Khoản 2, Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường quy định theo hướng quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường là căn cứ để cấp có thẩm quyền thực hiện Quyết định chủ trương đầu tư dự án trong trường hợp pháp luật quy định dự án phải quyết định chủ trương đầu tư.

Điều 22, Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 quy định các nội dung chính của báo cáo đánh giá tác động môi trường. Tuy nhiên, trên thực tế nhiều dự án chưa thể thực hiện được các nội dung này trong giai đoạn nghiên cứu tiền khả thi phục vụ quyết định chủ trương đầu tư, mà chỉ có thể thực hiện được trong giai đoạn báo cáo nghiên cứu khả thi, đây chính là các vướng mắc đối với các dự án đầu tư công.

b) Quy định của Luật Đầu tư công

Điều 34, Luật Đầu tư công về nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình đầu tư công chỉ yêu cầu có "Phân tích, đánh giá sơ bộ những ảnh hưởng, tác động về môi trường, xã hội của chương trình"; Điều 35 Luật Đầu tư công về nội dung Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án quan trọng quốc gia và dự án nhóm A chỉ yêu cầu "Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội của dự án";

Tại thời điểm trình Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình đầu tư công (Điều 34, Luật Đầu tư công) và trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án quan trọng quốc gia và dự án nhóm A (Điều 35, Luật Đầu tư công) nhiều dự án chưa thể có đầy đủ căn cứ để lập, trình thẩm định và phê duyệt Báo

cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Khoản 2, Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

c) Quy định của Luật Đầu tư:

Điều 34, Luật Đầu tư quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ chỉ yêu cầu có "Đánh giá sơ bộ tác động môi trường, các giải pháp bảo vệ môi trường"; Điều 35, Luật Đầu tư quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội chỉ yêu cầu có "Đánh giá sơ bộ tác động môi trường, các giải pháp bảo vệ môi trường";

Tương tự như quy định tại Luật Đầu tư công nói trên, tại thời điểm trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư (Điều 34, Luật Đầu tư) và trình Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư (Điều 35, Luật Đầu tư) nhiều dự án cũng chưa đủ thông tin để lập, trình thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Khoản 2, Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Kiến nghị, đề xuất

Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang chuẩn bị dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các luật khác có liên quan, trong đó đã quy định xử lý vướng mắc nêu trên, bảo đảm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường thống nhất với quy định pháp luật về đầu tư. Theo kế hoạch, Chính phủ dự kiến sẽ trình Quốc hội xem xét, thông qua trong năm 2019.

Trong thời gian chờ sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các Luật có liên quan, Chính phủ kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho chủ trương giải thích việc áp dụng pháp luật như sau:

1. Áp dụng quy định về thời điểm quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công. Theo đó, không yêu cầu nhà đầu tư phải có quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại thời điểm quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt báo có nghiên cứu tiền khả thi theo quy định của Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường mà chỉ cần có đánh giá sơ bộ tác động môi trường, các giải pháp bảo vệ môi trường như quy định tại điểm c khoản 1 Điều 34 và điểm c khoản 1 Điều 35 Luật Đầu tư và phân tích, đánh giá sơ bộ những ảnh hưởng, tác động về môi trường như quy định tại Khoản 6 Điều 34 và điểm g Khoản 2 Điều 35 Luật Đầu tư công[1].

2. Cho phép Chính phủ quy định nội dung đánh giá tác động môi trường sơ bộ trong Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường để tháo gỡ vướng mắc nêu trên, giúp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công, đồng thời hài hòa giữa các luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công.

---

[1] Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 3253/BTNMT-TCMT ngày 27 tháng 6 năm 2017 gửi Ủy ban Kinh tế của Quốc hội trong đó đồng ý với đề xuất của Ủy ban Kinh tế tại Văn bản số 493/UBKT14 ngày 05 tháng 6 năm 2017 đề nghị cho phép: "*Trong bước nghiên cứu tiền khả thi chỉ đánh giá sơ bộ tác động môi trường như quy định của Luật Đầu tư công; việc lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường thực hiện trong bước nghiên cứu khả thi*".

Trên đây là kiến nghị của Chính phủ, kính gửi Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng CP, các Phó Thủ tướng CP;
- Các bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp;
- VPCP: BTCN, các PCN, các vụ: CN, KTTH, KGVX;
- Lưu: VT, PL (22).

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Trần Hồng Hà